

Bản án số: 36/2020/DS-ST

Ngày: 11-9-2020

V/v “*Tranh chấp*”

Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị V*

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Gi ếp Hồng Thanh

2. Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 63/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2020/QĐXXST-DS ngày 24/8/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 122/2020/QĐST-DS ngày 04/9/2020 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn: Bà Vi Thị Kim V, sinh năm 1963 (có mặt)*

Nơi cư trú: Thôn Sậy, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

** Bị đơn: Chị Hà Thị C, sinh năm 1990 (vắng mặt)*

Nơi cư trú: Thôn Phúc Lễ, xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trịnh Văn Đ, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Phúc Lễ, xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

- Ông Trần Thế V, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Sậy, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Do bà Vi Thị Kim V đại diện theo ủy quyền (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ghi ngày 18/6/2020 và bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hòa giải nguyên đơn bà Vi Thị Kim V trình bày:

Tháng 02/2018 bà có đến nhà vợ chồng anh Đ, chị C ở thôn Phúc Lễ, xã Phúc Hòa để tư vấn gói bảo hiểm nhân thọ của Công ty bảo hiểm Daiichi. Sau khi tư vấn, anh Đ và chị C đồng ý ký hợp đồng mua gói bảo hiểm nhân thọ trị giá 16.000.000 đồng nhưng do chưa có tiền trả ngay nên anh Đ, chị C đề nghị bà cho vay số tiền trên để đóng bảo hiểm, bà đồng ý cho vay. Sau đó bà đã nộp

số tiền 16.000.000 đồng cho Công ty bảo hiểm Daiichi tại Văn phòng đại diện của Công ty ở số nhà 45 đường Hoàng Hoa Thám, thị trấn Cao Thượng, Tân Yên, Bắc Giang. Sau khi đóng tiền thì bà mang hợp đồng bảo hiểm đến cho vợ chồng anh Đ, chị C ký, đồng thời yêu cầu vợ chồng anh Đ, chị C ký giấy vay tiền đề ngày 28/02/2018 với nội dung bà cho vợ chồng anh Đ, chị C vay số tiền 16.000.000 đồng để đóng bảo hiểm. Anh Đ, chị C hẹn đến mùa thu hoạch vào tháng 5/2018 sẽ trả đủ số tiền trên cho bà. Thời điểm ký giấy vay tiền có mặt bà và vợ chồng anh Đ, chị C và bố đẻ anh Đ là ông Trịnh Văn Doanh, nhưng chỉ một mình chị C ký giấy vay vì chị C là người đứng tên trên hợp đồng bảo hiểm. Chữ viết và ký tên “C - Hà Thị C” trong giấy vay tiền trên là do chị C ký. Còn toàn bộ chữ viết còn lại ở phần nội dung và chữ ký “Vi Thị Kim V” là do bà viết và ký.

Khi đến hạn trả nợ, bà đã nhiều lần gọi điện và đến gặp trực tiếp để đòi tiền nhưng anh Đ, chị C chưa trả khoản tiền nào cho bà. Nay bà yêu cầu chị Hà Thị C phải trả bà số tiền còn nợ là 16.000.000 đồng, bà không yêu cầu trả lãi. Số tiền cho vay là tài sản chung của bà và chồng bà là ông Trần Thế V. Với tư cách đại diện theo ủy quyền của ông V, bà giữ nguyên ý kiến như trên, yêu cầu vợ chồng anh Đ, chị C trả vợ chồng bà số tiền 16.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bà V có mặt trình bày: Bà vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà chỉ yêu cầu chị C phải trả vợ chồng bà số tiền 16.000.000 đồng tiền gốc theo giấy biên nhận vay tiền 28/02/2018. Bà không yêu cầu trả lãi.

* Tại bản tự khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Thế V trình bày:

Ông là chồng của bà Vi Thị Kim V, việc vợ ông cho vợ chồng chị C, anh Đ nợ số tiền 16.000.000 đồng thì chỉ có vợ ông trực tiếp giao dịch, ông không tham gia nên ông không biết nội dung cụ thể. Tuy nhiên ông xác định số tiền trên là tài sản chung của vợ chồng ông. Nay ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà V, yêu cầu chị C trả lại cho vợ chồng ông số tiền 16.000.000 đồng tiền gốc đã vay theo giấy tiền đề ngày 28/02/2018 và ông không yêu cầu trả lãi. Ngoài ra ông không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay ông Trần Thế V vắng mặt.

* Tại các buổi làm việc tại Tòa án, Tòa án đã giao gửi thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ, quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ, thông báo hòa giải bị đơn chị Hà Thị C, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Văn Đ đều vắng mặt và ông không có ý kiến gì về việc vay trả nợ.

Tại phiên tòa hôm nay chị Hà Thị C, anh Trịnh Văn Đ vắng mặt.

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử là đảm bảo theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa nguyên đơn bà V thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy

định của pháp luật; Bị đơn chị C; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đ chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Áp dụng Điều 26; Điều 35; khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vi Thị Kim V; Buộc chị H và Thị C phải trả cho bà V và ông V tổng số tiền gốc là 16.000.000 đồng. Về lãi suất bà V không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí là quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Vụ án Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản giữa bà Vi Thị Kim V và chị H và Thị C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Tân Yên thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bị đơn chị C, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt những người trăn.

[3] Về quan hệ pháp luật: Bà Vi Thị Kim V có đơn khởi kiện yêu cầu chị C có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 16.000.000 đồng theo giấy biên nhận vay tiền ngày 28/02/2018 và bà không yêu cầu trả lãi được xác định là quan hệ tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[4] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vi Thị Kim V, Hội đồng xét xử thấy:

* Về nghĩa vụ trả tiền và số tiền phải trả: Tại giấy vay tiền đề ngày 28/02/2018 số tiền vay là 16.000.000 đồng, giấy vay tiền do bà V viết và có chữ ký của chị C ký vay tiền, bà V khẳng định chữ viết và chữ ký "C - H và Thị C" trong giấy vay tiền là chữ viết và chữ ký của chị C. Mục Đ vay tiền là để đóng tiền hợp đồng bảo hiểm của chị C. Tại các buổi làm việc và hòa giải của Tòa án thì chị C, anh Đ đều vắng mặt, không có ý kiến và cũng không cung cấp được các tài liệu chứng cứ cho Tòa án để bảo vệ quyền lợi ích cho mình về việc vay trả nợ đối với bà V. Mặt khác, bà V, ông V trình bày trong giấy vay tiền trên do chị C đứng tên ký vay nợ nên bà V, ông V yêu cầu chị C phải trả cho ông bà số tiền trên. Nên Hội đồng xét xử thấy, cần buộc chị C phải có trách nhiệm trả cho bà V, ông V số tiền 16.000.000 đồng còn nợ. Tại phiên tòa bà V vẫn yêu cầu chị C phải trả cho vợ chồng bà số tiền 16.000.000 đồng tiền gốc. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy cần buộc chị C có trách nhiệm phải trả nợ cho bà V, ông V số tiền nợ gốc là 16.000.000 đồng là có căn cứ cần được chấp nhận.

* Về lãi suất bà V, ông V không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Do tại phiên tòa chị C vắng mặt nên không thỏa thuận được lãi suất chậm thi hành án, lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[6] Về án phí

Do yêu cầu của bà V được chấp nhận nên chị C phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền án phí chị C, anh Đ phải chịu là 16.000.000 đồng x 5% = 800.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35; khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 463; Điều 466; khoản 2 Điều 468; Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

[1] Về nghĩa vụ trả nợ:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vi Thị Kim V. Buộc chị Hà Thị C phải có nghĩa vụ trả cho bà Vi Thị Kim V và ông Trần Thế V số tiền gốc là 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[2] Án phí

Chị Hà Thị C phải chịu 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niên yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị V

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị V

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị V

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị V

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị V

